TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TM** **TỈNH Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2021/HS-ST
Ngày: 05-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TM, TỈNH Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Truyện.

Bà Nguyễn Thị Thanh Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Mỹ CL – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TM.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TM, tỉnh Đ tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TM, tỉnh Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Minh L (tên gọi khác: không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 14/4/2000; Nơi sinh: Đ; Nơi cư trú: ấp 3, xã TK, huyện TM, tỉnh Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: làm thuê; Con ông: Vũ Ngọc C. Sinh năm: 1979 (còn sống); Con bà: Trần Thị Lệ T. Sinh năm: 1983 (còn sống); Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

* *Bị hại*: Nguyễn CL, sinh ngày 21/6/2004 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Trần Thị Sang A, sinh năm 1986; Nguyễn Khắc P, sinh năm 1978. Cùng địa chỉ: Ấp 4, xã TK, huyện TM, Đ. (Chị Sang A và anh P có đơn xin vắng mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Vũ Ngọc C, sinh năm 1979. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp 3, xã TK, huyện TM, Đ.

* *Người làm chứng*:

- Lê Hữu TH, sinh năm 2002. (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 4, xã TR, huyện TM, Đ.

- Nguyễn Thị HT, sinh ngày 01/02/2004. (Có đơn xin vắng mặt)

Đại diện theo pháp luật của chị HT: Ông Nguyễn VL, sinh năm 1971. Cùng địa chỉ: Ấp MC, xã M, huyện TM, Đ. (Có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 20/8/2020, bị hại Nguyễn CL, sinh ngày 21/6/2004 uống rượu cùng chị Nguyễn Thị HT, sinh ngày 01/02/2004 và một số người bạn tại quán Cây Sung ở khóm 2, thị trấn M đến khoảng 20 giờ 30 phút thì nghỉ. Do xe gần hết xăng nên CL gọi điện TH cho người anh bà con là Vũ Minh L hỏi mượn xe để chở chị HT về nhà thì L đồng ý. L nói với CL đến chỗ mình đang ngồi tại quán nhậu không tên thuộc khu vực Chợ Đêm khóm 1, thị trấn M để lấy xe. Khi đến quán nhậu, CL và HT vào ngồi chung bàn với L, anh Lê Hữu TH và một người tên Chương. Sau khi uống 02 ly rượu với L và TH, CL hỏi mượn xe. L khai dù biết CL đã có uống rượu tại quán Cây Sung, tại bàn nhậu CL có uống thêm 02 ly rượu với L và TH nhưng vì chủ quan cho rằng CL vẫn còn khả năng điều khiển xe nên L đưa chìa khóa xe và chỉ vị trí đậu xe mô tô biển số 66M1-436.52 để CL tự lấy. CL điều khiển xe mô tô biển số 66M1-436.52 chở HT về nhà ở ấp MC, xã M. Trên đường từ nhà HT về quán nhậu tại khu vực Chợ Đêm để trả xe cho L, khi đến cầu kênh Từ Bi thuộc khóm 4, thị trấn M, do không làm chủ được tay lái, CL bị té, người và xe ngã về bên phải, trượt dài từ trên cầu xuống đường dẫn lên cầu. CL bị thương nặng chết trên đường đi cấp cứu (bút lục số 44-47; 63-66).

Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông xác định: hiện trường xảy ra tai nạn tại cầu kênh Từ Bi thuộc khóm 4, thị trấn M. Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện vị trí nạn nhân, phương tiện, dấu vết trên mặt đường phù hợp với dấu vết trên xe mô tô biển số 66M1-436.52 trong Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông (bút lục 21-27).

- Bản kết luận giám định pháp y về tử HT số 264/TgT-TTPY ngày 25/8/2020 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Đ kết luận Nguyễn CL chết do chấn thương sọ não, nứt sọ, máu tụ nội sọ (bút lục số 33-35).

- Bản kết giám định số 813/KL-KTHS ngày 28/8/2020 kết luận mẫu máu thu giữ của Nguyễn CL gửi giám định có chứa thành phần cồn (Ethanol), nồng độ 76,6mg/100ml máu (bút lục 30).

Về nguyên nhân dẫn đến vụ án: Bị cáo L biết CL đã có uống rượu tại quán Cây Sung, tại quán nhậu không tên ở khu vực Chợ Đêm thì CL tiếp tục uống thêm 02 ly rượu với L và TH nhưng L vẫn giao xe mô tô biển số 66M1-436.52 cho CL điều khiển. Khi quay lại quán nhậu, CL đã không làm chủ tay lái

và tự té ngã tại cầu kênh Từ Bi thuộc khóm 4, thị trấn M. Hậu quả CL chết trên đường đi cấp cứu.

- Về vật chứng: Đã thu giữ một xe mô tô biển số 66M1-436.52, xét thấy không cần thiết Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chủ sở hữu là ông Vũ Ngọc C.

- Về trách nhiệm dân sự: Đại diện theo pháp luật của bị hại Nguyễn CL không yêu cầu bồi thường và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo L (bút lục 52, 53, 55,56).

Quá trình điều tra, bị cáo L khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKSTM, ngày 18/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TM đã truy tố bị cáo Vũ Minh L về tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị hại có đơn bãi nại theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử phạt tiền bị cáo, mức phạt từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện TM, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TM, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, cũng như lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 20/8/2020, tại quán nhậu không tên thuộc khu vực Chợ Đêm khóm 1, thị trấn M, huyện TM, tỉnh Đ. Bị cáo Vũ Minh L biết rõ Nguyễn CL đã có sử dụng rượu bia trước đó và tại quán nhậu không tên lại tiếp tục sử dụng rượu bia cùng với bị cáo, kết quả giám định nồng độ cồn trong máu của CL là 76,6mg/ 100ml máu nhưng bị cáo vẫn đồng ý giao xe mô

tô biển số 66M1-436.52 cho CL sử dụng. Do đã sử dụng rượu bia nên CL không làm chủ được tay lái và tự ngã xe tại cầu kênh Từ Bi làm CL chết trên đường đi cấp cứu.

Bị cáo L là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ bị hại CL đã sử dụng rượu bia mà điều khiển xe mô tô tham gia giao thông là vi phạm quy định của Luật giao thông đường bộ nhưng bị cáo vẫn giao xe cho CL điều khiển gây hậu quả bị hại CL chết. Hành vi giao xe của bị cáo L có mối quan hệ nhân quả với việc bị hại CL tự ngã xe và chết trên đường đi cấp cứu.

Do đó hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều 264 Bộ luật hình sự quy định.

"*1. Người nào giao cho người mà biết rõ người đó không có giấy phép lái xe hoặc đang trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy, chất kích thích mạnh khác hoặc không đủ các điều kiện khác theo quy định của pháp luật điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ gây HTệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm:*

a) Làm chết người;

……"

[3] Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Đại diện theo pháp luật của bị hại có đơn miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nên khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, khi thực hiện tội phạm bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, tuy thấy trước hành vi giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ có thể gây ra hậu quả nguy hại cho xã hội nhưng bị cáo cho rằng hậu quả đó sẽ không xảy ra. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, tuy nhiên chưa đến mức phải áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo.

Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện theo pháp luật của bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, ông Vũ Ngọc C không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do xe mô tô biển số 66M1-436.52 bị hư hỏng nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong, nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Minh L phạm tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 264; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Buộc bị cáo Vũ Minh L nộp số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước.

2. Về vật chứng: Đã xử lý xong.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện theo pháp luật của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Vũ Minh L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện TM;
- Chi cục THADS huyện TM;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Nguyễn Văn Dũng